

Số: **1535/QĐ-BGTVT**

Hà Nội, ngày **29** tháng **6** năm **2012**

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế sử dụng phần mềm xây dựng, ban hành
văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 32/2010/TT-BGTVT ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về soạn thảo, thẩm định, ban hành, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải và Thông tư số 21/2012/TT-BGTVT ngày 26/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2010/TT-BGTVT;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng phần mềm quản lý xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *J. e. 7/1m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ GTVT;
- Website Bộ GTVT, Báo GTVT, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, PC, TTCNTT.



Đinh La Thăng

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPh

QUY CHẾ

**Sử dụng phần mềm xây dựng, ban hành
văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4535 /QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc sử dụng phần mềm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là phần mềm TransLegal).

2. Quy chế này không áp dụng đối với văn bản mật.

3. Quy chế này áp dụng đối với các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Ban Đối mới và quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải, Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, Trung tâm Công nghệ thông tin, các Tổng cục, Cục, Viện và các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức) tham gia vào quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải do Bộ Giao thông vận tải thực hiện.

Điều 2. Sử dụng phông chữ

Các thông tin, dữ liệu dạng ký tự dùng trong phần mềm TransLegal sử dụng bộ mã ký tự chữ Việt theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001 và phải được nhập bằng cách dùng bộ gõ chữ Việt Unicode.

CHƯƠNG II
**QUY TRÌNH, TRÁCH NHIỆM CẬP NHẬT THÔNG TIN
PHẦN MỀM TRANSLEGAL**

Điều 3. Nội dung thông tin

Thông tin về quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải được cập nhật vào phần mềm TransLegal, bao gồm:

1. Thông tin chung về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
2. Thông tin về tình hình thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.
3. Thông tin về quá trình triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành.

Điều 4. Quy trình thực hiện

Trình tự các bước cập nhật thông tin vào phần mềm TransLegal như sau:

1. Bước 1: Cập nhật các thông tin chung về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
2. Bước 2: Cập nhật thông tin về tình hình thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:
 - a) Bước 2.1: Thông tin tình trạng soạn thảo văn bản.
 - b) Bước 2.2: Thông tin tài liệu liên quan đến văn bản.
 - c) Bước 2.3: Thông tin góp ý xây dựng dự thảo văn bản.
 - d) Bước 2.4: Thông tin tình trạng trình dự thảo văn bản.
 - đ) Bước 2.5: Thông tin tình trạng xử lý dự thảo văn bản Bộ Giao thông vận tải đã trình.
3. Bước 3: Cập nhật thông tin về quá trình triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành, bao gồm:
 - a) Bước 3.1: Thông tin chung về văn bản đã ban hành.
 - b) Bước 3.2: Thông tin các văn bản hướng dẫn thi hành.
 - c) Bước 3.3: Thông tin hoạt động tuyên truyền, phổ biến văn bản.
 - d) Bước 3.4: Thông tin hoạt động khác.
 - đ) Bước 3.5: Thông tin tiếp nhận ý kiến phản hồi trong quá trình thực thi văn bản.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong cập nhật thông tin

1. Vụ Pháp chế chủ trì cập nhật thông tin chung về văn bản quy phạm pháp luật theo Chương trình xây dựng văn bản của Bộ Giao thông vận tải ở Bước 1 quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này. Thời gian cập nhật thông tin chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày Bộ trưởng ký Quyết định ban hành Chương trình.

2. Cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản, cơ quan tham mưu trình văn bản có trách nhiệm cập nhật thông tin ở Bước 2 quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này. Thời gian cập nhật thông tin chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ khi thực hiện.

3. Cơ quan, tổ chức chủ trì theo dõi thực thi văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm cập nhật thông tin ở Bước 3 quy định tại khoản 3 Điều 5 của Quy chế này. Thời gian cập nhật thông tin chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ khi thực hiện.

4. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm về thời gian cung cấp thông tin và tính chính xác của thông tin do cơ quan, tổ chức mình cập nhật vào phần mềm TransLegal.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC SỬ DỤNG PHẦN MỀM TRANSLEGAL

Điều 6. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin

1. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức sử dụng phần mềm TransLegal.
2. Phân quyền quản trị phần mềm TransLegal cấp 1 cho Vụ Pháp chế và cấp 2 cho các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 8 của Quy chế này.

3. Tổng hợp các vướng mắc liên quan đến phần mềm TransLegal và Quy chế này, phối hợp với Vụ Pháp chế báo cáo Bộ trưởng để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

4. Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp phần mềm TransLegal và hạ tầng kỹ thuật liên quan đến công tác sử dụng phần mềm của các cơ quan, tổ chức.

5. Bảo đảm an ninh, an toàn của phần mềm TransLegal, định kỳ hàng tháng sao lưu dữ liệu phần mềm TransLegal.

Điều 7. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

1. Đơn đốc, kiểm tra việc cập nhật thông tin vào phần mềm TransLegal đối với cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải theo Chương trình đã được Bộ trưởng giao.

2. Sử dụng kết quả từ phần mềm TransLegal để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng tình hình thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ định kỳ và đột xuất.

3. Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin báo cáo Bộ trưởng sửa đổi, bổ sung Quy chế trong trường hợp cần thiết.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc sử dụng phần mềm TransLegal

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức mình sử dụng phần mềm TransLegal trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cử một người quản trị phần mềm TransLegal cấp 2 để tạo tài khoản sử dụng phần mềm TransLegal và cấp quyền cho người sử dụng phần mềm TransLegal của cơ quan, tổ chức mình.

c) Thông báo cho Vụ Pháp chế và Trung tâm Công nghệ thông tin biết về người quản trị phần mềm TransLegal cấp 2 và việc thay đổi tài khoản sử dụng phần mềm TransLegal.

2. Công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức được tạo tài khoản và cấp quyền sử dụng phần mềm TransLegal có trách nhiệm:

a) Sử dụng phần mềm TransLegal theo tài khoản được cấp để cập nhật và xử lý thông tin liên quan đến công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Thay đổi mật khẩu được cấp và tự bảo vệ tài khoản của mình theo quy định bảo vệ tài liệu mật, không để lộ hoặc cung cấp tài khoản cho người khác biết.

c) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin để được hỗ trợ, khắc phục sự cố và hướng dẫn sử dụng phần mềm TransLegal.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 1 của Quy chế này chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Vụ Pháp chế và Trung tâm Công nghệ thông tin để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định. / *Đ. La Thăng*



Đinh La Thăng